TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27/9/2017
V/v: "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nam Văn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Công Kiều;
Ông Trịnh Tiến Thanh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 156/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 về việc "*Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/9/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Thanh H...** - Sinh năm: 1985.
Địa chỉ: Thôn M.T, xã M.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn T...** - Sinh năm: 1982.
Địa chỉ: Thôn M.T, xã M.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa: Vắng mặt chị Lê Thị Thanh H..., anh Hoàng Văn T.... Chị H..., anh T... đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và trình bày của nguyên đơn chị Lê Thị Thanh H...:

- *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị Thanh H... và anh Hoàng Văn T... kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn do UBND xã M.L, huyện Hậu Lộc cấp ngày 06/12/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 06 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống luôn bất đồng, nên

thường xuyên xảy ra va chạm. Anh T... tính tình gia trưởng, vô trách nhiệm với gia đình; thường xuyên đánh đập và xúc phạm chị. Nhiều lần hai bên gia đình nội, ngoại đã động viên khuyên giải, chị H... cũng đã nhiều lần tha thứ nhưng anh T... vẫn không chịu thay đổi. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, không thể giải quyết được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ nên chị H... đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn T....

- *Về con chung*: Chị H... xác định vợ chồng có 02 con chung. Các cháu tên là Hoàng Minh Ch…, sinh ngày 05/7/2011 và Hoàng Hồng A…, sinh ngày 21/12/2013. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu, không yêu cầu anh T... phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị H... không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn:

Theo bản tự khai và tại các phiên hòa giải, quan điểm của anh Hoàng Văn T...:

Anh và chị Lê Thị Thanh H... kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có tìm hiểu. Được UBND xã M.L, huyện Hậu Lộc cấp Giấy đăng ký kết hôn ngày 06/12/2010. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Đến thời gian gần đây thì mâu thuẫn gay gắt. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng bất đồng, nên xảy ra tình trạng cãi vã, lời qua tiếng lại. Lúc nóng giận anh T... cũng có đánh vợ, nhưng không tới mức nặng nề như chị H... đã nói, ngoài ra không còn nguyên nhân nào khác. Nay chị H... làm đơn xin ly hôn, anh T... không nhất trí, vì anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn là có thật nhưng chưa tới mức trầm trọng phải dẫn đến ly hôn. Anh T... đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi dạy các con khôn lớn.

- *Về con chung*: Anh T... xác định vợ chồng có 02 con chung. Các cháu tên là Hoàng Minh Ch..., sinh ngày 05/7/2011và Hoàng Hồng A..., sinh ngày 21/12/2013. Ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu, không yêu cầu chị H... phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh T... không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại các phiên hòa giải, chị Lê Thị Thanh H... vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với anh Hoàng Văn T.... Bị đơn, anh Hoàng Văn T... xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên mong muốn

vợ chồng đoàn tụ, anh không đồng ý ly hôn. Chị H... và anh T... đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Hoàng Minh Ch... và Hoàng Hồng A... và đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Tranh chấp giữa nguyên đơn chị Lê Thị Thanh H... và bị đơn anh Hoàng Văn T... là tranh chấp về "Ly hôn và nuôi con chung". Bị đơn có địa chỉ tại xã M.L, huyện Hậu Lộc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Việc yêu cầu xét xử vắng mặt của chị Lê Thị Thanh H... và anh Hoàng Văn T... được chấp nhận, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

** Về hôn nhân:* Chị Lê Thị Thanh H... và anh Hoàng Văn T... tự nguyện tìm hiểu và được UBND xã M.L, huyện Hậu Lộc cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 06/12/2010 là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, HĐXX nhận thấy:

Cuộc sống chung giữa chị H... và anh T... phát sinh mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống luôn bất đồng, nên thường xuyên xảy ra va chạm. Anh T... tính tình gia trưởng, vô trách nhiệm với gia đình; thường xuyên đánh đập và xúc phạm chị H.... Phía anh Hoàng Văn T... cũng thừa nhận là tính tình vợ chồng có lúc bất đồng, nên xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với nhau, đôi lúc nóng giận nên anh T... cũng có đánh vợ.

Mặc dù, nhiều lần hai bên gia đình nội ngoại đã động viên, khuyên giải và chị H... cũng đã nhiều lần tha thứ nhưng anh T... vẫn không thay đổi. Anh T... không đồng ý ly hôn, mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ, nhưng anh T... không có giải pháp tích cực để tháo gỡ mâu thuẫn, nên tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, không thể hàn gắn được. Như vậy, chứng tỏ cuộc sống hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích trên, HĐXX nhận thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thanh H... là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

* *Về con chung*: Chị Lê Thị Thanh H... và anh Hoàng Văn T... xác định có 02 con chung, các cháu tên là Hoàng Minh Ch..., sinh ngày 05/7/2011và Hoàng Hồng A..., sinh ngày 21/12/2013.

Tại bản tự khai và các phiên hòa giải chị H..., anh T... đều có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu. Nhưng để bảo đảm được quyền của hai bên đương sự, đồng thời bảo đảm được sự chăm sóc, phát triển bình thường của các cháu. Hơn nữa do hai bên không thỏa thuận được việc nuôi con nên HĐXX nhận thấy, nên giao cho mỗi người nuôi một cháu là phù hợp. Cụ thể, giao cháu Hoàng Minh Ch..., sinh ngày 05/7/2011 cho anh Hoàng Văn T... trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cho chị Lê Thị Thanh H... trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Hồng A..., sinh ngày 21/12/2013. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

* *Về tài sản và công nợ*: Chị Lê Thị Thanh H... và anh Hoàng Văn T... đều không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

[3]. Về án phí: Chị Lê Thị Thanh H... là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ** : Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 228;; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Khoản 1 Điều 56; Điều 58 Luật Hôn nhân gia đình.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

***** Xử vắng mặt chị Lê Thị Thanh H... và anh Hoàng Văn T.... Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Thị Thanh H... về việc xin ly hôn đối với anh Hoàng Văn T....

- *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị Thanh H... được ly hôn với anh Hoàng Văn T....

- *Về con chung*: Giao cháu Hoàng Minh Ch..., sinh ngày 05/7/2011 cho anh Hoàng Văn T... trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cho chị Lê Thị Thanh H... chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Hồng A..., sinh ngày 21/12/2013. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H..., anh T... có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

* **Về án phí**: Chị Lê Thị Thanh H... phải nộp 300.000đ tiền án phí dân sự

sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/0002711 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, chị H... đã nộp đủ.

*** Về quyền kháng cáo**: Án xử sơ thẩm công khai, vắng mặt chị H...và anh T.... Chị H..., anh T... có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- UBND xã M.L, huyện H.L;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Nam Văn